

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐEN

Số đến: 165..... Ngày đến: 5/2/2020.

Cơ quan ban hành văn bản: ...BYT.....Số ký hiệu văn bản: 4/03/075 - KHTC..... Ngày tháng văn bản: 5/2/2020

Tham mưu ý kiến xử lý của Văn phòng	Duyệt lãnh đạo	Bộ phận/chuyên viên xử lý văn bản
<ul style="list-style-type: none"> - Đ/C QĐ/KT: Báo cáo. - Phòng KHTC (Gr): Chú ý, thực hiện - Phòng: NVT, NVD, TCCB. - TT KSBT. - Các đơn vị KCB (+ GTTYT): Báo cáo theo các pha lục trình kèm, trả lời ngày 08/02/2020. 	<u>nnn</u> <hr/> <hr/>	Ngày:/...../2020



BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 473 /BYT-KH-TC

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

V/v báo cáo các cơ sở, trang thiết bị,
và năng lực đáp ứng công tác phòng,
chống dịch bệnh nCoV

SỞ Y TẾ THỦA THUEN HUẾ

CÔNG VĂN ĐỀN

Số:

165

Ngày 5 tháng 2020

Kính gửi: Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống dịch bệnh
viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV) gây ra. Để kịp
thời tổng hợp, báo cáo Chính phủ về khả năng đáp ứng của hệ thống y tế trong
phòng, chống dịch bệnh nCoV theo các cấp độ dịch bệnh, Bộ Y tế đề nghị đồng
chí Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương
chỉ đạo rà soát, báo cáo các nội dung sau:

1. Đối với công tác dự phòng, giám sát, xét nghiệm, chẩn đoán

Đề nghị Sở Y tế báo cáo:

1.1 Số lượng, tên cụ thể của từng cơ sở y tế (bao gồm cả cơ sở dự phòng
cơ sở khám, chữa bệnh) tại địa phương có đủ điều kiện về trang thiết bị, nhân
lực để thực hiện xét nghiệm chẩn đoán nCoV;

1.2 Năng lực xét nghiệm (khả năng xét nghiệm bao nhiêu mẫu/ngày) của
từng cơ sở;

1.3. Danh sách các cơ sở y tế mà Sở Y tế giao nhiệm vụ xét nghiệm
nCoV trong trường hợp dịch xảy ra;

1.4. Đối với các địa phương có cửa khẩu quốc tế, phải tổ chức các khu
cách ly y tế theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đề nghị báo cáo rõ khả năng
đáp ứng của y tế trong công tác tổ chức xét nghiệm tại chỗ hoặc đề xuất phương
án hỗ trợ từ các cơ sở xét nghiệm tuyến trên (nếu có).

1.5. Thống kê các trang thiết bị phục xét nghiệm chẩn đoán nCoV (theo
phụ lục 1 đính kèm), gồm: nhu cầu, số lượng hiện có, số lượng đã được đề nghị
hoặc đang mua theo từng loại trang thiết bị.

2. Đối với công tác điều trị:

Đề nghị Sở Y tế báo cáo:

2.1. Số lượng cơ sở khám, chữa bệnh có đủ điều kiện triển khai đơn vị
điều trị cách ly các trường hợp nghi ngờ và nhiễm nCoV, gồm; tên cơ sở khám,
chữa bệnh đã được giao nhiệm vụ triển khai đơn vị điều trị cách ly, số giường
bệnh có thể triển khai của cả tỉnh, thành phố và theo từng đơn vị.

2.2. Thống kê số lượng trang thiết bị y tế theo danh mục trang thiết bị tại công văn số 104/KCB-NV ngày 01/02/2020 của Cục Quản lý khám, chữa bệnh về việc bảo đảm trang thiết bị, thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao cho đơn vị cách ly và điều trị bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV (gồm 29 danh mục theo công văn số 104/KCB-NV) của các cơ sở khám, chữa bệnh tại địa phương, chi tiết theo từng đơn vị; số lượng các trang thiết bị hiện có của từng đơn vị có thể huy động để phòng, chống dịch bệnh nCoV trong trường hợp dịch bùng phát ở cấp độ 3, cấp độ 4 (phụ lục 2)

2.3. Thống kê và báo cáo về nhân lực hồi sức tích cực để điều trị bệnh nCoV theo phụ lục 3 đính kèm.

Lưu ý: Sở Y tế lập báo cáo tổng hợp chung của tỉnh, thành phố, có biểu chi tiết của từng cơ sở khám, chữa bệnh (theo từng bệnh viện, từng trung tâm y tế quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh).

3. Nhu cầu kinh phí:

Đề nghị báo cáo nhu cầu kinh phí cho công tác phòng, chống dịch bệnh nCoV theo kế hoạch đã được phê duyệt, gồm: tổng nhu cầu kinh phí phòng, chống dịch, số kinh phí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố cấp để phòng, chống dịch nCoV, số kinh phí còn thiếu để bảo đảm cho công tác dự phòng, điều trị, mua trang thiết bị, mua thuốc, hóa chất và vật tư tiêu hao, thực hiện các chế độ cách ly, các chế độ cho cán bộ y tế tham gia phòng, chống dịch (theo phụ lục 4 đính kèm).

Báo cáo của Sở Y tế các tỉnh, thành phố đề nghị gửi khẩn trước ngày 09/02/2020 về Vụ Kế hoạch – Tài chính, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh và Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế đồng thời gửi qua Email theo địa chỉ dinhdq.khtc@moh.gov.vn và duongva.kcb@moh.gov.vn để Bộ Y tế tổng hợp, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Mọi chi tiết xin liên hệ Phòng Kế hoạch – Tổng hợp, Vụ Kế hoạch – Tài chính: 024.62732112./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- UNBD các tỉnh, TP (để chỉ đạo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Cục QL KCB; Vụ TTB-CTYT (để thực hiện);
- Lưu: VT, KH-TC2.



PHỤ LỤC 1:

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THIẾT BỊ XÉT NGHIỆM CẦN THIẾT PHỤC
VỤ XÉT NGHIỆM DỊCH BỆNH nCoV**

KHTC

TT	Tên thiết bị	Tổng nhu cầu	Số lượng hiện có (hoạt động được)	Số lượng đã hoặc đang mua	Số lượng còn thiếu
1	Máy realtime PCR 7500 FAST				
2	Máy lắc				
3	Máy ly tâm lạnh				
4	Máy ly tâm spindown				
5	Bè ủ nhiệt khô				
6	Tủ An toàn sinh học				
7	Tủ PCR				
8	Tủ lạnh dương				
9	Tủ lạnh âm 20 độ 1				
10	Tủ lạnh âm 20 độ 2				
11	Tủ lạnh âm 70 - âm 80 độ				
12	Pipet 1-10ul				
13	Pipet 2-20ul				
14	Pipet 20-200ul				
15	Pipet 100-1000ul				
16	Máy tính, máy in (sử dụng chung)				
17	Nồi hấp tiệt trùng				

Ghi chú: Sở Y tế chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo.

PHỤ LỤC 2:
THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THIẾT BỊ Y TẾ PHỤC VỤ ĐIỀU TRỊ **MV**
DỊCH BỆNH nCoV

TT	Tên thiết bị	Tổng nhu cầu	Số lượng hiện có (hoạt động được)	Số lượng đã hoặc đang mua	Số lượng có thể huy động chống dịch trong trường hợp dịch bùng phát ở cấp độ 3, 4	Số lượng còn thiếu cần để nghị mua thêm
1	Máy thở chức năng cao					
2	Máy thở cao tần					
3	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập					
4	Máy thở xách tay kèm van PEEP, 2 bộ dây					
5	Máy lọc máu liên tục					
6	Hệ thống ECMO					
7	Máy X quang di động					
8	Máy siêu âm Doppler màu ≥ 3 đầu dò					
9	Máy đo khí máu (đo được điện giải đồ, lactat, hematocrite)					
10	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 5 thông số					
11	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 3 thông số					
12	Máy tạo oxy					
13	Bơm tiêm điện					
14	Máy truyền dịch					
15	Bộ hút dịch, đờm dùng hệ thống khí trung tâm					
16	Máy hút dịch liên tục áp lực thấp					
17	Bình hút dẫn lưu màng phổi kín di động					
18	Bộ đèn đặt nội khí quản					
19	Bộ khí dung kết nối máy thở					

TT	Tên thiết bị	Tổng nhu cầu	Số lượng hiện có (hoạt động được)	Số lượng đã hoặc đang mua	Số lượng có thể huy động chống dịch trong trường hợp dịch bùng phát ở cấp độ 3, 4	Số lượng còn thiếu cần đề nghị mua thêm
20	Máy khí dung thường					
21	Máy khí dung siêu âm (lấy bệnh phẩm)					
22	Máy tạo nhịp ngoài					
23	Máy phá rung tim có tạo nhịp					
24	Máy điện tim ≥ 6 kênh					
25	Hệ thống nội soi phế quản					
26	Bộ mở khí quản					
27	Đèn thủ thuật					
28	Máy lọc và khử khuẩn không khí (số lượng tùy theo diện tích phòng to hay nhỏ)					
29	Đèn cực tím					
30	Xe ô tô cứu thương					

Ghi chú: Sở Y tế chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo

7

PHỤ LỤC 3:
TỔNG HỢP NHÂN LỰC CHO
PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH nCoV

TT	Chuyên khoa	Số lượng hiện có
1	Bác sĩ hồi sức cấp cứu	
2	Bác sĩ truyền nhiễm	
3	Bác sĩ nội khoa tổng hợp	
4	Bác sĩ khác (chuyên khoa gây mê hồi sức, hô hấp, tim mạch, thận tiết niệu)	
5	Điều dưỡng chuyên khoa hồi sức cấp cứu	
6	Số giường bệnh kê hoạch cách ly	

Ghi chú: Sở Y tế chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo

PHỤ LỤC 4:
TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ CHO
PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH nCoV

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Tổng nhu cầu kinh phí	Số kinh phí đã và đang được cấp để phòng, chống dịch	Số kinh phí còn thiếu đang tiếp tục đề nghị UBND tỉnh cấp
1	Mua bô sung trang thiết bị			
2	Mua bô sung thuốc			
3	Mua phương tiện bảo hộ và Kiểm soát nhiễm khuẩn			
4	Mua vật tư tiêu hao			
5	Bô sung phụ cấp chống dịch			
	Tổng cộng			

Ghi chú: Sở Y tế chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo